

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2022/HNGĐ – ST

Ngày: 23-11-2022

V/v ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông K'Dung

+ Ông Hoàng Sỹ Lĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 367/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2022/QĐXX - ST ngày 11 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Sầm Thị H, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Viết Đ, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn chị Sầm Thị H trình bày: Chị và anh Lê Viết Đ xây dựng gia đình với nhau năm 2008 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Lâm Hà. Cuộc sống chung hòa thuận hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về tính cách, lối sống nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện, trao đổi để giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm nhưng không được nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay. Trong thời gian ly thân thì vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau, chị H xác định không còn tình cảm với anh Đ nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung chị H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại Biên bản lấy lời khai bị đơn anh Lê Viết Đ trình bày: Anh xây dựng gia đình với chị Sầm Thị H vào năm 2008, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Lâm Hà. Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng thường hay cãi nhau, vợ chồng cũng đã tìm cách để cải thiện tình cảm nhưng không được. Do mâu thuẫn nên vợ chồng đã ly thân từ năm 2012 cho đến nay, trong thời gian ly thân vợ chồng không còn sự quan tâm chăm sóc nhau nên chị H làm đơn yêu cầu ly hôn thì anh Đ ý. Về con chung, tài sản chung và nợ chung anh Đ xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Đ vắng mặt nên không hòa giải được. Vì vậy, Tòa án triển khai đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn ly hôn của chị H, xử cho chị H được ly hôn với anh Đ. Về con chung, tài sản chung và nợ chung các đương sự xác định không có nên không xem xét. Về án phí: Đề nghị buộc chị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng đều có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 cần xem xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Đ xây dựng gia đình với nhau năm 2008 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 02/01/2008. Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng ly thân từ năm 2012 nên chị H làm đơn ly hôn. Tại phiên tòa, các đương sự đều vắng mặt nhưng trong đơn ly hôn và bản tự khai chị H xác định không còn tình cảm với anh Đ, tại bản Biên bản lấy lời khai anh Đ cũng xác định vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc cho đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nay chị H yêu cầu ly hôn thì anh Đ ý. Xét thấy, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị H và anh Đ là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng lại không tìm được biện pháp cải thiện tình cảm nên đã tự sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay. Trong thời gian ly thân các đương sự không liên lạc, không còn sự quan tâm, chăm sóc nhau. Vì vậy, nếu kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không đem lại hạnh

phúc cho các đương sự do thời gian ly thân đã lâu, mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn xin ly hôn của chị H, xử cho chị H và anh Đ được ly hôn.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung các đương sự xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị H phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 203; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sầm Thị H, xử cho chị Sầm Thị H và anh Lê Viết Đ được ly hôn.

2/ Về án phí: Chị Sầm Thị H phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0003491 ngày 22/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, chị H đã nộp đủ án phí.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Quỳnh

